

Thực trạng và nhu cầu vốn đầu tư hạ tầng giao thông kết nối Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

Nguyễn Kim Phước

Tóm tắt: Vốn đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội đối với mọi quốc gia, đặc biệt các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Một trong những điểm nghẽn trong đầu tư phát triển hạ tầng giao thông (HTGT) ở Việt Nam là thiếu vốn. Việt Nam khó có thể phát triển nhanh chóng cơ sở HTGT nếu chưa giải quyết được vấn đề thiếu vốn trong đầu tư xây dựng hạ tầng. Do đó, có thể nói, tăng trưởng và phát triển kinh tế của Việt Nam được thúc đẩy mạnh hơn nếu HTGT, mấu chốt quan trọng để thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế được cải thiện nhanh chóng. Trong các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (KTTĐPN) có ý nghĩa rất quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế chung của Việt Nam. Trong đó, Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM) là đầu tàu kinh tế của cả nước và là thành tố quan trọng của cả Vùng KTTĐPN. Tuy nhiên, cũng giống như các địa phương khác, TP. HCM và cả Vùng KTTĐPN đang thiếu vốn nghiêm trọng cho phát triển HTGT. Nó đang trở thành một “điểm nghẽn” để phát triển kinh tế-xã hội của cả Vùng. Bài viết này dựa vào dữ liệu thứ cấp để phân tích thực trạng vốn và nhu cầu vốn đầu tư phát triển HTGT của Vùng KTTĐPN. Kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp những thông tin cần thiết để giúp chính quyền các cấp có thể đưa ra những quyết sách nhằm giải quyết vấn đề vốn đầu tư HTGT kết nối Vùng KTTĐPN, từ đó đóng góp vào các chính sách thúc đẩy kinh tế-xã hội của toàn Vùng phát triển hiệu quả và bền vững hơn.

Từ khóa: Vốn đầu tư, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, hạ tầng giao thông.

Mã phân loại JEL: G0, G3, R1, R5, E2.

Tài liệu tham khảo

- Banerjee, A., Duflo, E. & Qian, N. (2012). On the Road: Access to Transportation Infrastructure and Economic Growth in China, National Bureau of Economic Research Working, Paper Series No. 17897.
- Chính phủ (2008). Quyết định số 1734/QĐ-TTg ngày 01/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020.
- Chính phủ (2013). *Quyết định số 568/QĐ-TTg* ngày 08/4/2013 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải TP. HCM đến 2020 và tầm nhìn sau năm 2020.
- Chính phủ (2014). *Quyết định số 252/QĐ-TTg* phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến 2020 và định hướng đến năm 2030.
- Chính phủ (2016). *Quyết định số 326/QĐ-TTg* ngày 01/3/2016 Quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.
- Chính phủ (2017a). *Quyết định số 2076/QĐ-TTg* về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng thành phố Hồ Chí Minh đến 2030 và định hướng đến năm 2050.
- Chính phủ (2017b). *Quyết định số 547/QĐ-TTg* ngày 20/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về “tổng hợp giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016–2020 của các Bộ, ngành Trung ương và địa phương” kèm theo Tờ trình số 29/TTr-CP đến Quốc hội (số vốn đã giao và đã báo cáo Quốc hội).
- Crafts, N. (2009). Transport infrastructure investment: implications for growth and productivity. *Oxford Review of Economic Policy*, 25(3), 327-343.
- EDF (2016). *Reference Document 2016*, Annual Financial Report, 14th February 2017. Retrieved from [ces-dedies/espace-finance-fr/informations-financieres/informations-reglementees/document-de-refehttps://www.edf.fr/sites/default/files/contrib/groupe-edf/esparence/edf-ddr_2016-en.pdf](https://www.edf.fr/sites/default/files/contrib/groupe-edf/esparence/edf-ddr_2016-en.pdf).
- Helble, M. (2018). *The Impact of Shipping Connectivity on Trade Performance: The Case of the Pacific*. Financing Infrastructure in Asia and the Pacific Capturing Impacts and New Sources. M. H. Naoyuki Yoshino, and Umid Abidhadjaev. Tokyo, Asian Development Bank Institute, 504.

- Hirschman, A. O. (1958). *The Strategy of Economic Development*, United States, Yale University Press.
- Ismail, N. W. & Mahyideen, J. M. (2015). The Impact of Infrastructure on Trade and Economic Growth in Selected Economies in Asia, *ADB Working Papers*, (553), 36.
- Manheim, M. L. (1979). *Fundamentals of Transportation Systems Analysis*, Vol. 1: Basic Concepts. Cambridge, MA: MIT Press.
- Nurkse, R. (1953). *Problems of capital formation in underdeveloped countries*, England, Oxford University Press.
- Nguyen Ngoc Thach, Le Hoang Anh, Pham Thi Ha An (2019). The Effects of Public Expenditure on Economic Growth in Asia Countries: A Bayesian Model Averaging Approach. *Asian Journal of Economics and Banking*, 3(1), 126-149.
- Rostow, W. W. (1959). The Stages of Economic Growth, *The Economic History Review* 12(1), 1-16.
- World Bank (1994). *The East Asian Miracle: Four Lessons for Development Policy*, Chapter Author: John Page Chapter URL: <http://www.nber.org/chapters/c11011>.
- Yoshino, N. & Abidhadjaev, U. (2016). Impact of Infrastructure Investment on Tax: Estimating Spillover Effects of the Kyushu High-Speed Rail Line in Japan on Regional Tax Revenue, *ADB Working Papers* (547), 33.
- Yoshino, N. & Abidhadjaev, U. (2017). An impact evaluation of investment in infrastructure: The case of a railway connection in Uzbekistan, *Journal of Asian Economics*, 49(C), 1-11.